

Bản án số: 71/2023/HS-PT

Ngày: 11 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2023, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 82/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

NGUYỄN NGỌC HOÀI H (tên gọi khác: R), sinh năm: 1998 tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị cáo không có kháng cáo nhưng liên quan đến kháng cáo của bị hại:**

TRẦN HOÀNG H4, sinh năm 2001 tại Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố I, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh H1 và bà Nguyễn Thị Kim H2; V là: Nguyễn Thị Ngọc H3 và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định số: 2198/QĐ-XPHC ngày 30/11/2017, bị Công an thị trấn P, huyện N xử phạt 375.000đồng về hành vi đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 22/12/2017.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị bắt ngày: 24/8/2023.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Anh Hồ Văn T1, sinh năm: 1993;

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo của bị hại: Bà Bùi Thị Như L, sinh năm: 1976;

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị L1 không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/01/2023, Hồ Văn T1 (là con trai của bà Nguyễn Thị L1), đến nhà bà Bùi Thị Như L để đòi 20.000.000đồng mà L thiếu nợ của bà L1. Trong lúc T1 đứng trước nhà đòi nợ, bà L đã gọi điện thoại cho cháu mình là Trần Hoàng H4, để nhờ H4 đến nói chuyện với T1, không để T1 đứng trước nhà bà liên tiếp chửi bới. Trần Hoàng H4 đang ở nhà T1 rủ Nguyễn Ngọc Hoài H nhờ chở về nhà. Trên đường về nhà Trần Hoàng H4 nhờ chở đến nhà bà Bùi Thị Như L có công việc thì Hoài H đồng ý. Khi đi ngang qua nhà bà L, Hoàng H4 và Hoài H nhìn thấy anh T1 đang đứng trước nhà bà L chửi bới. Hoàng H4 nói Hoài H quay xe lại nơi T1 đứng, Hoàng H4 lấy trong người ra 01 (một) con dao và 01 (một) cây roi điện mà H4 cất giấu trong người từ trước, H4 cầm dao và đưa roi điện cho Hoài H.

Sau đó, Hoàng H4 lao vào chém T1, còn Hoài H dùng roi điện chích vào người T1 thì T1 bỏ chạy, Hoàng H4 và Hoài H tiếp tục đuổi theo để chém T1 thêm 03 - 04 nhát nữa thì T1 chạy được, Hoàng H4 và Hoài H bỏ về lại nhà trọ Triệu Mẫn.

Sau khi về nhà, T1 cùng bà L1 quay lại nhà bà Liên tiếp t chửi bới, T1 đập vào cửa sắt làm hư tay nắm ổ khóa, dùng đá ném vỡ kính cửa sổ của nhà bà L rồi bỏ về nhà.

T1 bị thương tích được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N. Ngày 29/01/2023, Trần Hoàng H4 đến Công an huyện N đầu thú, khai nhận sự việc và giao nộp con dao và roi điện.

Tại Kết luận giám định số: 1722/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phân viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phân tích gen (ADN) từ mẫu con dao bằng kim loại được một kiểu gen nữ, khác với kiểu gen của Hồ Văn T1.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 51/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 10/3/2023, Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- Vết thương trùng vết mổ vai phải sọc kích thước lớn (03%)
- Vết thương dọc thái dương phải sọc kích thước trung bình (02%)
- Vết thương trùng vết mổ ngang mu bàn tay phải sọc kích thước trung bình (02%)
- Đứt gân đuôi ngón III, IV, V bàn tay phải (03%)
- Gãy xương bàn II, III bàn tay phải chưa có can hoàn toàn (06%).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hồ Văn T1 tại thời điểm giám định là 15% (Mười lăm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc nhọn gây nên.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Hoàng H4 đã bồi thường số tiền 10.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Trần Hoàng H4 và bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng H4 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 288, Điều 584, Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Hoàng H4 và Nguyễn Ngọc Hoài H phải liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại anh Hồ Văn T1 tổng số tiền là 29.200.000đồng, chia phần cụ thể mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Hồ Văn T1 số tiền là: 14.600.000đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đồng theo biên lai thu tiền số 0002199 ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước do bị cáo Trần Hoàng H4 nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của các bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phân kháng cáo:*

- Ngày 25/7/2023, bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 28/7/2023, bị hại Hồ Văn T1 kháng cáo: thay đổi tội danh; Tăng hình phạt đối với 2 bị cáo; Tăng mức bồi thường thiệt hại; Đánh giá vai trò đồng phạm của Bùi Thị Như L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã ra đầu thú;

Bị hại Hồ Văn T1 thay đổi nội dung kháng cáo: chỉ kháng cáo tăng hình phạt; không kháng cáo về tội danh, người phạm tội và tăng mức bồi thường thiệt hại về dân sự.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H, bị hại Hồ Văn T1 là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Cấp sơ thẩm xử phạt 24 tháng tù đối với cả 02 bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H là phù hợp. Không có căn cứ để giảm hình phạt hay tăng hình phạt như kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và kháng cáo bị hại Hồ Văn T1.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn

kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và bị hại Hồ Ngọc T2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và bị hại Hồ Văn T1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, vắng mặt bà Bùi Thị Như L dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2. Xét thấy sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[1.1] Về việc rút một phần kháng cáo của bị hại:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Hồ Văn T1 rút một phần kháng cáo về tội danh, người phạm tội và trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự, chỉ kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Xét việc rút kháng cáo của bị hại Hồ Văn T1 là tự nguyện và việc rút một phần kháng cáo không liên quan đến kháng cáo khác nên Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với phần rút kháng cáo này theo quy định tại khoản 3 Điều 342 BLTTHS.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H và bị hại Hồ Văn T1 đều khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 22/01/2023, khi được bà Bùi Thị Như L nhờ đến nói chuyện với Hồ Văn T1 để T1 không chửi bới nhà bà L, Trần Hoàng H4 mang theo một con dao tự chế, một roi điện và nhờ Nguyễn Ngọc H5 H4 chở đến nhà bà L gặp T1. Khi đến nơi, Trần Hoàng H4 cầm dao chém, Nguyễn Ngọc H5 H4 dùng roi điện chích vào người anh T1, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H về tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy

hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét các kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và bị hại Hồ Văn T1:

[3.1] Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 02 năm tù là đầu khoản 2 Điều 134 BLHS (hình phạt tù từ 02 – 06 năm) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà cho rằng bị cáo đã ra đầu thú nhưng không có cơ sở chứng minh nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H.

[4] Kháng cáo tăng hình phạt đối với 02 bị cáo của bị hại Hồ Văn T1:

Tại phiên tòa, bị hại Hồ Văn T1 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo vì cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H còn chươi bới, đe dọa bị hại nhưng không cung cấp các chứng cứ chứng minh.

Thấy rằng: mức hình phạt 02 năm tù đối với cả hai bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H là tương xứng với tính chất, mức độ, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo và tại phiên tòa sơ thẩm bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét tăng hình phạt đối với các bị cáo như kháng cáo của bị hại Hồ Văn T1.

[3.3] Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H, bị hại Hồ Văn T1; giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[5] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị hại không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a, đ khoản 2 Điều 23, Điều 29, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 342, Điều 354, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với một phần kháng cáo của bị hại Hồ Văn T1 về: tội danh, người phạm tội và trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H và của bị hại Hồ Văn T1

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2023/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: các bị cáo Trần Hoàng H4, Nguyễn Ngọc Hoài H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng H4 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 24/8/2023.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoài H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 11 tháng 10 năm 2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- TAND huyện Ninh Phước (02 bản);
- Công an huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

Lâm Bách